TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: **46**/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Mỹ Tho, ngày 11 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 48/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 giữa:

- Bà **Trương Thị Xuân Th**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số 295H đường L, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ liên lạc: Trường Mầm non B, số 02 đường R, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền phần tài sản: **Nguyễn Thị Mỹ Hảo**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 19/8A đường L, Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Văn bản ủy quyền số: 16480, quyển số 01/2018TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/12/2018.

- Ông **Phan Ngọc H**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 295H Đường L, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Ông **Trương Thành P**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số 50/8 Đường L, Phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Văn bản ủy quyền số: 2814, quyển số 01/2019TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/02/2019

- Bà **Trương Thị Minh N**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số 33 xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Theo Văn bản ủy quyền số: 2861, quyển số 01/2019TP/CC-SCC/HĐGD ngày 25/02/2019

- Bà **Phan Thị Kim T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Văn bản ủy quyền số: 2803, quyển số 01/2019TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/02/2019.

- Bà **Trần Thị Bạch L**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 93 đường N, Phường B, TP.M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Văn bản ủy quyền số: 3013, quyển số 01/2019TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/02/2019

- Bà **Trần Thị Thu H**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số 6/14 đường N, Phường B, TP.M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Văn bản ủy quyền số: 2808, quyển số 01/2019TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/02/2019.

Địa chỉ: Số 196/17, tổ M, ấp M, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Văn bản ủy quyền số: 16480, quyển số 01/2018TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/12/2018

- Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Mỹ Tho (BIDV).

Người đại diện ủy quyền: Bà **Lê Thị Minh N**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 34 -36 đường L, Phường M, TP.M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Quyết định ủy quyền số: 72/QĐ-BIDV.MT ngày 19/02/2019.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 48/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà **Trương Thị Xuân Th**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số 295H Đường L, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ liên lạc: Trường Mầm non B, số 02 đường R, Phường M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Ông **Phan Ngọc H**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 295H Đường L, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa bà Trương Thị Xuân Th và ông Phan Ngọc H.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Ngọc Xuân G, sinh ngày 28/7/1998 (đã trưởng thành), Phan Ngọc Xuân M, sinh ngày 19/4/2004. Chị Th và anh H thống nhất giao cháu Xuân M cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Bà Th, ông H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung:

+ Ông Phan Ngọc H đồng ý trả 01 lượng vàng 24K cho ông Trương Thành P.

+ Bà Trương Thị Xuân Th đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Mỹ Tho (BIDV) số tiền tổng cộng gốc và lãi phải trả đến ngày 01/3/2019 là 88.011.603 đồng.

- Án phí Hôn nhân sơ thẩm: Bà Trương Thị Xuân Th tự nguyện chịu 150.000 đồng; bà đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0013681 ngày 18/01/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự, nên bà được hoàn lại 150.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Giá vàng 24k tại thời điểm hòa giải là 37.000.000 đồng /lượng.

+ Ông Phan Ngọc H tự nguyện chịu số tiền 925.000 đồng.

+ Hoàn lại ông Trương Thành P số tiền 925.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013838 ngày 01/3/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

+ Bà Trương Thị Xuân phải chịu 2.201.000 đồng.

Kể từ ngày Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Th chậm chậm trả số tiền trên thì phải trả tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc cho đến khi trả hết nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số 01/2018/7551054/HĐTD ngày 05/01/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho;
- Chị Cục THADS TP. Mỹ Tho;
- UBND Phường N TP.Mỹ Tho;
- Các đương sự.
  + Bà Trương Thị Xuân Th;
  + Ông Phan Ngọc H;
  + Ông Trương Thành P;
  + Bà Trương Thị Minh N;
  + Phan Thị Kim T;
  + Bà Trần Thị Thu H;
  + Bà Trần Thị Bạch L;
  + Ngân hàng TMCP Đầu tư và PT Việt Nam- Chi nhánh Tiền Giang;
  + Bà Lê Thị Minh N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lệ Thương